TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 110/2021/DS-PT Ngày: 19 - 3 - 2021 V/v tranh chấp "Bồi thường thiệt hại về tài sản"	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Mai Hoàng Khải**.

Các Thẩm phán: Ông **Lê Thanh Vân**.

Bà **Nguyễn Thị Diệp Thúy**.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông **Lê Văn Giang**, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:*** Bà **Hà Ngọc Thư Trúc** - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 337/2020/TLPT-DS ngày 03 tháng 8 năm 2020 về tranh chấp "Bồi thường thiệt hại về tài sản".

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 53/2020/DS-ST ngày 11 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện C bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 409/2020/QĐ-PT ngày 03 tháng 8 năm 2020 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà **Đỗ Thị L**; sinh năm: 1957; Địa chỉ: Số C, tổ A, khu D, thị trấn C , huyện C , tỉnh Tiền Giang.

Người đại diện ủy quyền của bà L : Chị **Lại Thu H**; sinh năm: 1980; Địa chỉ: Số 473C, tổ 24, khu 4, thị trấn C , huyện C , tỉnh Tiền Giang. (Theo giấy ủy quyền chứng thực số 657 ngày 10/5/2019) (có mặt)

- *Bị đơn:*

1. Anh **Phan Kinh K**; sinh năm: 1982; HKTT: ấp A, xã A, huyện C , tỉnh Tiền Giang.

Địa chỉ: ấp A, xã Đ, huyện C , tỉnh Tiền Giang.

Người đại diện theo ủy quyền của anh Kha: Anh **Lê Hoàng Â**, sinh năm 1964; Địa chỉ: số B, tổ K, khu D, thị trấn C , huyện C , Tỉnh Tiền Giang. (Theo văn bản ủy quyền chứng thực số 376 ngày 24/8/2020) (có mặt)

2. Chị **Đỗ Thị Mỹ D**, sinh năm: 1980; Địa chỉ: Số E, khu D, thị trấn C , huyện C , tỉnh Tiền Giang.(vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Công ty TNHH xây dựng M -M .

Người đại diện theo pháp luật: Anh Nguyễn M , chức vụ: Giám đốc; Địa chỉ: số B, Quốc lộ X, ấp B, xã Đ, Thành phốM , tỉnh Tiền Giang. (có đơn xin vắng mặt)

- *Người kháng cáo:* Nguyên đơn Đỗ Thị L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo bản án sơ thẩm, nguyên đơn bà Đỗ Thị L và chị Lại Thu H người đại diện theo ủy quyền của bà L trình bày:

Bà Đỗ Thị L có một căn nhà kết cấu vách tường, cột bê tông, mái tole, diện tích 168m^2, tại số 473C, tổ 24, khu 4, thị trấn C , huyện C . Vào ngày 11/3/2017 chị Đỗ Thị Mỹ D cất nhà kiên cố hai tầng liền kề với nhà bà L , do Doanh nghiệp tư nhân P (DNTN) xây dựng, trong quá trình xây dựng khi ép sàn cọc bê tông đã dùng xe cẩu để ép cọc trọng tải 4,9 tấn nên đã làm nức tường, lún nhiều chổ làm thiệt hại hư hỏng nhà của bà L . Theo kết quả giám định ngày 12/6/2018 với số tiền 71.162.000 đồng. Nay bà L yêu cầu anh Phan Kinh K và chị Đỗ Thị Mỹ D phải bồi thường thiệt hại cho bà L số tiền 90.000.000 đồng và 20.000.000 đồng chi phí giám định.

- Bị đơn:

1. Anh Phan Kinh K trình bày: Đầu năm 2017, Doanh nghiệp tư nhân P do anh Phan Kinh K làm chủ có ký hợp đồng xây dựng công trình nhà ở dân dụng với chị Đỗ Thị Mỹ D, gói thầu chia làm hai giai đoạn:

+ Giai đoạn 1: Phần ép cọc bê tông cốt thép do công ty TNHH xây dựng M -M thực hiện và chịu trách nhiệm. Sau khi hoàn thành bàn giao mặt bằng cho chị Duyên.

+ Giai đoạn 2: Sau khi đơn vị thi công ép cọc bê tông xong bàn giao mặt bằng cho chủ nhà và chủ nhà bàn giao mặt bằng lại thì mới đi vào xây dựng. Trước khi đi vào xây dựng anh Kha có tiến hành chụp phần vách tường nhà của bà L giáp với nhà của chị Duyên để làm căn cứ nếu bà L có khởi kiện. Vì anh chỉ chịu trách nhiệm phần xây dựng trên đất thì không có ảnh hưởng gì đến nhà của bà L .

Nay anh Kha không đồng ý bồi thường số tiền thiệt hại là 70.000.000 đồng và 20.000.000 đồng tiền chi phí giám định theo yêu cầu của bà L .

2. Chị Đỗ Thị Mỹ D trình bày: Trước khi anh Kha xây dựng nhà cho chị thì có chụp hình nhà bà L đã bị nứt sẵn, không phải do xây nhà cho chị mới bị nứt. Nay bà L yêu cầu chị và anh Kha liên đới bồi thường số tiền 110.000.000 đồng chị không đồng ý.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Công ty TNHH xây dựng M -M xác định: Công ty có ký hợp đồng xây dựng với Doanh nghiệp Tư nhân P để ép cọc công trình nhà ở dân dụng của chị Đỗ Thị Mỹ D. Trong quá trình thực hiện hợp đồng Công ty làm đúng quy trình, không có làm thiệt hại gì cho nhà của bà L . Nay bà L yêu cầu Doanh nghiệp Tư nhân P và chị Duyên liên đới bồi thường thiệt hại phía công ty không có ý kiến.

- Bản án sơ thẩm số: 53/2020/DS-ST ngày 11/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện C , tỉnh Tiền Giang căn cứ khoản 6 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 584, Điều 585 và Điều 589 Bộ luật dân sự; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Xử:

- Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Đỗ Thị L về việc buộc anh Phan Kinh K (chủ doanh nghiệp tư nhân Phan Kha) bồi thường chi phí thiệt hại, chi phí giám định 100.000.000 đồng và yêu cầu chị Đỗ Thị Mỹ D bồi thường chi phí thiệt hại 10.000.000 đồng.

* Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên án phí và quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định của pháp luật.

* Ngày 11/6/2020, nguyên đơn bà Đỗ Thị L kháng cáo bản án sơ thẩm số 53/2020/DSST ngày 11/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện C , tỉnh Tiền Giang, yêu cầu sửa bản án sơ thẩm, buộc chị Đỗ Thị Mỹ D và anh Phan Kinh K bồi thường thiệt hại tài sản do nhà bà L bị thiệt hại 90.000.000 đồng và 20.000.000 đồng chi phí giám định.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Chị Lại Thu H đại diện ủy quyền nguyên đơn Đỗ Thị L vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, đề nghị anh Kha và chị Duyên bồi thường thiệt hại do nhà bà L bị thiệt hại là 90.000.000 đồng và 20.000.000 đồng chi phí giám định. Anh Lê Hoàng Â là người đại diện theo ủy quyền của anh Kha không đồng ý theo yêu cầu kháng cáo của bà L , đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm. Các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và thư ký tòa án từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm chuẩn bị nghị án đều tiến hành theo đúng trình tự thủ tục do Bộ luật tố tụng dân sự quy định. Các đương sự thực hiện quyền nghĩa vụ người tham gia tố tụng đúng luật định.

Về quan điểm giải quyết vụ án, Kiểm sát viên nhận định Tòa sơ thẩm xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Đỗ Thị L là có cơ sở. Bà L kháng cáo nhưng không bổ sung tài liệu chứng cứ mới mặc dù tòa phúc thẩm tạm ngừng phiên tòa để bà L yêu cầu giám định lại nhưng đến nay bà L vẫn không thực hiện. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà L . Về chi phí giám định tòa sơ thẩm nhận định đó không phải là chi phí tố tụng là không đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đề nghị Hội đồng

xét xử áp dụng khoản 2 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự sửa án sơ thẩm phần nội dung trên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được Hội đồng xét xử thẩm tra xem xét. Căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, nghe lời trình bày và tranh luận của các đương sự, ý kiến phát biểu và đề nghị của Kiểm sát viên. Xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn Đỗ Thị L thực hiện quyền kháng cáo bản án sơ thẩm đúng trình tự thủ tục được quy định tại các Điều 271, 272, 273 và khoản 2 Điều 276 của Bộ luật tố tụng dân sự nên được tiến hành xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm. Nguyên đơn Đỗ Thị L ủy quyền cho chị Lại Thu H làm người đại diện, anh Phan Kinh K ủy quyền cho Lê Hoàng Â làm người đại điện, việc ủy quyền được thực hiện đúng theo quy định tại Điều 85, 86 của Bộ luật tố tụng dân sự và phù hợp với Điều 134, 135, 138 của Bộ luật dân sự. Chị Đỗ Thị Mỹ D được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt không lý do.

Về người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty TNHH xây dựng M - Mỹ Tho do người đại diện theo pháp luật là anh Nguyễn M có đơn xin vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227,228, khoản 2, 3 Điều 296 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt công ty TNHH xây dựng M và chị Đỗ Thị Mỹ D.

[2] Về quan hệ tranh chấp: Tòa sơ thẩm xác định "Tranh chấp bồi thường thiệt hại về tài sản" là đúng yêu cầu khởi kiện và tính chất của vụ án thuộc thẩm quyền và phạm vi xem xét giải quyết theo quy định tại khoản 6 Điều 26, Điều 161, 162 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 8, 10, 11, 13, 584, 585, 589, 605 của Bộ luật dân sự.

[3] Về nguyên nhân tranh chấp và yêu cầu giải quyết:

Theo tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện:

Bà Đỗ Thị L có căn nhà kết cấu cột bê tông cốt thép, mái tole, vách tường, nền gạch diện tích 168m^2 tại số 473C, tổ 24, khu 4, thị trấn C , huyện C , tỉnh Tiền Giang. Ngày 11/3/2017 chị Đỗ Thị Mỹ D thuê Doanh nghiệp tư nhân P do anh Phan Kinh K làm chủ xây dựng căn nhà kiên cố 2 tầng liền kề với vách nhà bà L tại số 473E, tổ 24, khu 4, thị trấn C , huyện C , tỉnh Tiền Giang. Do quá trình thi công nhà chị Duyên có sử dụng cần cẩu trọng tải 4,9 tấn ép cọc xây dựng. Bà L cho rằng việc ép cọc xây dựng nhà chị Duyên đã làm cho nhà bà bị lún, nứt tường nên bà yêu cầu chủ đầu tư chị Đỗ Thị Mỹ D và đơn vị thi công do anh Phan Kinh K làm chủ phải bồi thường: cụ thể bà L yêu cầu chị Duyên, anh Kha bồi thường thiệt hại tài sản theo Chứng thư giám định xây dựng số 180701833/TGG ngày 12/6/2018 của Công ty cổ phần giám định thẩm định Sài Gòn tên viết tắt Saigonap là 90.000.000 đồng và 20.000.000 đồng chi phí giám định tổng cộng 110.000.000 đồng.

Bị đơn Đỗ Thị Mỹ D và Phan Kinh K không chấp nhận yêu cầu bồi thường của bà L vì cho rằng việc xây dựng nhà chị Duyên không gây thiệt hại nhà bà L . Tòa sơ thẩm xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà L nên bà L kháng cáo yêu cầu Tòa phúc thẩm xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà.

[4] Xét yêu cầu kháng cáo của bà Đỗ Thị L nhận thấy:

Khi xảy ra tranh chấp được Ủy ban nhân dân thị trấn C tổ chức hòa giải. Tại biên bản hòa giải ngày 14/4/2017, anh Trần Minh Hà đại diện cho anh Phan Kinh K không chấp nhận yêu cầu bồi thường của bà L nhưng hứa sẽ khắc phục câu sắt lại và trám những chỗ nứt trả lại hiện trạng ban đầu cho nhà bà L (bút lục 06). Quá trình tranh chấp bà L có đơn yêu cầu trưng cầu giám định nguyên nhân gây thiệt hại nhà bà L để yêu cầu bồi thường. Theo chứng thư giám định xây dựng số 180701833/TGG ngày 12/6/2018 của Công ty cổ phần giám định, thẩm định Sài Gòn (viết tắt Saigonap) giám định viên Trần Minh Tiệp thực hiện kết luận như sau: "Tại khu vực xung quanh nhà số 473C tổ 24, khu 4, thị trấn C , huyện C , tỉnh Tiền Giang công trình được xây dựng trên nền đất ổn định, khu vực này không có nhiều biến động về địa chất. Nhà số 473C, tổ 24, khu 4, thị trấn C , huyện C , tỉnh Tiền Giang được xây dựng cũng lâu, một phần tự xuống cấp theo thời gian xây dựng. Đồng thời cho đến thời điểm ông Kha xây dựng thi công nhà giáp ranh liền kề không đảm bảo kỹ thuật như để vật tư, dụng cụ máy móc thiết bị thi công va đập và đào móng, tường nhà bà Đỗ Thị L làm ảnh hưởng trực tiếp nhà 473C, tổ 24, khu 4, thị trấn C , huyện C , tỉnh Tiền Giang dẫn đến những tổn thất hư hỏng tường, cột, chân tường bị thấm nước" (Bút lục 85, 86).

Về chi phí sửa chữa nhà 473C tổ 24, khu 4, thị trấn C , huyện C , tỉnh Tiền Giang thì Sagonap dự toán 61.320.136 đồng và các khoản thuế, phí là 9.81.861 đồng (bút lục 84).

[5] Tuy nhiên kết luận trên không đủ cơ sở pháp lý chứng minh nhà của bà L bị hư hại là do phía các bị đơn gây ra. Bởi theo Thông tư số 04/2014/TT-BXD ngày 22/4/2014 của Bộ xây dựng hướng dẫn về giám định tư pháp trong lĩnh vực đầu tư xây dựng phải do cơ quan có chức năng giám định chất lượng xây dựng và giám định viên tư pháp về xây dựng thực hiện. Nhưng theo công văn số 20005/CV-TH ngày 13/01/2020 của Công ty cổ phần giám định thẩm định Sài Gòn (Sagonap) cho biết: Công ty Sagonap là công ty kinh doanh giám định thương mại theo quy định của Nhà nước cho phép, còn anh Trần Minh Tiệp có đủ tiêu chuẩn thực hiện giám định thương mại theo quy định pháp luật (bút lục 223).

Đối chiếu với quy định tại Thông tư số 04/2014/TT-BXD ngày 22/4/2014 của Bộ xây dựng thì Công ty Sagonap và anh Trần Minh Tiệp không đủ điều kiện thực hiện giám định tư pháp về chất lượng xây dựng nên Tòa sơ thẩm xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà L nên bà L kháng cáo

[6] Tại phiên tòa phúc thẩm ngày 26/8/2020 chị Lại Thu H là người đại diện theo ủy quyền của bà Đỗ Thị L, yêu cầu tạm ngừng phiên tòa để chị yêu

cầu cơ quan có chức năng giám định lại nên Hội đồng xét xử quyết định tạm ngừng phiên tòa.

Sau quá trình lựa chọn, ngày 02/11/2020 bà Đỗ Thị L có đơn yêu cầu Trung tâm giám định chất lượng xây dựng thuộc Chi cục giám định xây dựng tỉnh Đồng Tháp giám định nên Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang ra quyết định trưng cầu giám định theo đơn yêu cầu của bà Đỗ Thị L.

Sau khi nhận được quyết định trưng cầu, Trung tâm giám định chất lượng xây dựng thuộc Chi cục giám định xây dựng tỉnh Đồng Tháp tiến hành khảo sát. Ngày 05/01/2021 Trung tâm nói trên gửi bộ đề cương dự toán giám định xác định nguyên nhân hư hỏng và xác định giá trị thiệt hại nhà bà Đỗ Thị L theo yêu cầu giám định của bà L nên Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang đã thông báo cho bà L biết để thực hiện tạm ứng chi phí giám định. Ngày 08/01/2021, chị Lại Thu H làm bản cam kết trong vòng 15 ngày kể từ ngày nhận đề cương sẽ có ý kiến bằng văn bản cho Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang nhưng đến ngày 12/01/2021, chị Hương làm đơn xin rút lại tờ cam kết và từ đó đến nay không cung cấp thêm tài liệu chứng cứ mới.

Do đó, Hội đồng xét xử xét ra quyết định tiếp tục giải quyết vụ án dân sự đã thụ lý theo Điều 216 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa phúc thẩm chị Hương khẳng định thiệt hại nhà bà L đã rõ. Nhà bà L là nhà cấp 4 nên không cần phải giám định, chị yêu cầu xử theo pháp luật.

[7] Về chi phí giám định thiệt hại tài sản bà L yêu cầu phía bị đơn hoàn trả 20.000.000 đồng nhưng theo khoản 1 Điều 161 của Bộ luật tố tụng dân sự quy định "1. Người yêu cầu Tòa án trưng cầu giám định phải chịu chi phí giám định nếu kết quả giám định chứng minh yêu cầu của người đó là không có căn cứ". Xét thấy chứng thu giám định xây dựng số 180701833/TGG ngày 12/6/2018 của Công ty cổ phần giám định thẩm định Sài gòn (Sagonap) không đủ căn cứ xác định nguyên nhân gây ra thiệt hại nhà bà L theo quy định của pháp luật vì công ty Sagonap và giám định viên Trần Minh Tiệp không phải giám định tư pháp theo hướng dẫn tại Thông tư 04/2014/TT-BXD ngày 22/4/2014 của Bộ xây dựng nên không thể chấp nhận, như án sơ thẩm đã xử cần được giữ nguyên.

[8] Về án phí: Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án và Điều 2 Luật người cao tuổi thì bà Đỗ Thị L thuộc diện được miễn án phí dân sự sơ thẩm và án phí dân sự phúc thẩm. Do đó cần sửa 1 phần quyết định án sơ thẩm theo hướng số tiền tạm ứng án phí của bà L được hoàn trả lại cho bà L .

Xét ý kiến phân tích và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có phần phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử đã nhận định nên ghi nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 270, Điều 293, khoản 2, 3 Điều 296, khoản 2 Điều 308, Điều 313 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà Đỗ Thị L. Sửa một phần quyết định án sơ thẩm số 53/2020/DS-ST ngày 11/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện C , tỉnh Tiền Giang về án phí dân sự sơ thẩm.

Áp dụng khoản 6 Điều 26, Điều 161, 162 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 8, 10, 11, 13, 584, 585, 589, 605 của Bộ luật dân sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH04 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Điều 2 Luật người cao tuổi.

Xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Đỗ Thị L do chị Lại Thu H làm đại diện về việc yêu cầu anh Phan Kinh K và chị Đỗ Thị Mỹ D bồi thường thiệt hại do nhà bà L bị thiệt hại là 90.000.000 đồng và 20.000.000 đồng chi phí giám định..

2. Về án phí:

- Bà Đỗ Thị L được miễn án phí dân sự sơ thẩm và phúc thẩm.

- Hoàn lại bà L 2.250.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 06766 ngày 03/5/2017 và 300.000 đồng tạm ứng đã nộp theo biên lai thu số 0003605 ngày 11/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C , tỉnh Tiền Giang.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- TAND huyện C ;
- Chi cục THADS huyện C ;
- Các đương sự;
- Phòng KTNV&THA;
- Cổng thông tin điện tử:
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

DSPT-2019-T

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mai Hoàng Khải